

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

VIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

=====

TẠ THỊ KIM DUNG

**NÂNG CAO HIỆU QUẢ KINH DOANH CỦA NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM**

LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ

HÀ NỘI - 2016

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

VIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

=====

TẠ THỊ KIM DUNG

**NÂNG CAO HIỆU QUẢ KINH DOANH CỦA NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM**

Chuyên ngành : Kinh tế phát triển

Mã số : 62 31 01 05

LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

PGS.TS. Mai Văn Bạ

HÀ NỘI - 2016

LỜI CẢM ƠN

Em xin gửi lời cảm ơn đến giáo viên hướng dẫn cùng các thầy cô của Viện Chiến lược phát triển đã tạo điều kiện mọi mặt cho NCS hoàn thành luận án này.

Trong quá trình thực hiện đề tài nghiên cứu, tuy bản thân em đã có nhiều cố gắng nhưng do giới hạn về trình độ hiểu biết, kinh nghiệm thực tế, kinh nghiệm nghiên cứu khoa học nên luận án không tránh khỏi những thiếu sót. Em rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của các nhà nghiên cứu, của các thầy, cô giáo, các bạn đọc để luận án được hoàn thiện hơn cả về lý luận khoa học lẫn thực tiễn.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

Tác giả luận án

Tạ Thị Kim Dung

LỜI CAM ĐOAN

Luận án là công trình nghiên cứu độc lập của tác giả, mọi trích dẫn, tài liệu sử dụng đều minh bạch. Các kết quả phân tích chưa được công bố trong bất cứ công trình khoa học nào.

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

Tác giả luận án

Tạ Thị Kim Dung

MỤC LỤC

| | |
|---|-------------|
| LỜI CAM ĐOAN | ii |
| DANH MỤC BIỂU ĐỒ | vi |
| DANH MỤC BẢNG..... | vii |
| DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT | viii |
| LỜI MỞ ĐẦU | 1 |
| 1. Lý do lựa chọn đề tài | 1 |
| 2. Mục đích nghiên cứu | 2 |
| 3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu | 2 |
| 4. Phương pháp nghiên cứu | 3 |
| 5. Những đóng góp mới của luận án | 4 |
| CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN TỚI ĐỀ TÀI | 5 |
| 1.1. Tổng quan lại quan niệm về ngân hàng thương mại trong bối cảnh toàn cầu hóa | 5 |
| 1.1.1. Quan niệm về ngân hàng thương mại | 5 |
| 1.1.2. Các loại hình ngân hàng thương mại | 8 |
| 1.1.3. Bản chất hoạt động kinh doanh của ngân hàng thương mại | 9 |
| 1.2. Tổng quan về hiệu quả kinh doanh của ngân hàng thương mại | 10 |
| 1.2.1. Tài liệu trong nước | 10 |
| 1.2.2. Tài liệu nước ngoài | 27 |
| TIỂU KẾT CHƯƠNG 1 | 33 |
| CHƯƠNG 2: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ HIỆU QUẢ KINH DOANH CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI | 35 |
| 2.1. Cơ sở lý luận về hiệu quả kinh doanh của ngân hàng thương mại | 35 |
| 2.1.1. Quan niệm về hiệu quả kinh doanh của ngân hàng thương mại | 35 |
| 2.1.2. Bản chất hiệu quả kinh doanh của ngân hàng thương mại | 36 |
| 2.1.3. Các yếu tố tác động đến hiệu quả kinh doanh của ngân hàng thương mại | 38 |
| 2.2. Cơ sở phân tích hiệu quả kinh doanh của NHTM | 43 |

| | |
|---|------------|
| 2.2.1. Thu nhập, chi phí của NHTM | 43 |
| 2.2.2. Đề xuất bộ chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh doanh của ngân hàng thương mại cổ phần ở Việt Nam | 45 |
| 2.3. Thực tiễn nâng cao hiệu quả kinh doanh của một số ngân hàng trên thế giới và bài học kinh nghiệm rút ra cho NHTM cổ phần Việt Nam | 53 |
| 2.3.1. Kinh nghiệm của một số ngân hàng trên thế giới | 53 |
| 2.3.2. Bài học cho ngân hàng TMCP Việt Nam | 58 |
| TIỂU KẾT CHƯƠNG 2 | 60 |
| CHƯƠNG 3: THỰC TRẠNG HIỆU QUẢ KINH DOANH CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2010 – 2014 | 62 |
| 3.1. Giới thiệu tổng quan về Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam | 62 |
| 3.1.1. Thông tin chung về Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam | 62 |
| 3.1.2. Sản phẩm dịch vụ và địa bàn kinh doanh | 62 |
| 3.1.3. Lịch sử hình thành và phát triển của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam | 63 |
| 3.2. Thực trạng hoạt động và hiệu quả kinh doanh của Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam giai đoạn 2010 – 2014 | 65 |
| 3.2.1. Tình hình hoạt động kinh doanh giai đoạn 2010 - 2014 | 65 |
| 3.2.2. Thực trạng hiệu quả kinh doanh của ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam | 80 |
| 3.2.3. Đánh giá chung về hiệu quả kinh doanh của ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam | 106 |
| TIỂU KẾT CHƯƠNG 3 | 112 |
| CHƯƠNG 4: GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ KINH DOANH CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG VIỆT NAM | 114 |
| 4.1. Định hướng nâng cao hiệu quả kinh doanh của ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam đến 2020 | 114 |
| 4.1.1. Những vấn đề đặt ra từ sự phát triển kinh tế - xã hội quốc gia | 114 |

| | |
|---|------------|
| 4.1.2. Định hướng nâng cao hiệu quả kinh doanh của Techcombank đến năm 2020 | 124 |
| 4.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh của Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam | 129 |
| 4.3. Đánh giá hiệu quả kinh doanh của Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam đến năm 2020 | 144 |
| TIỂU KẾT CHƯƠNG 4 | 145 |
| KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ | 146 |
| DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CÔNG BỐ KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CỦA TÁC GIẢ | 153 |
| DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO | 154 |
| PHỤ LỤC | |

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

| | |
|--|-----|
| Biểu đồ 3.1: Vốn chủ sở hữu, vốn điều lệ của Techcombank..... | 65 |
| Biểu đồ 3.2: Huy động từ khách hàng của Techcombank | 67 |
| Biểu đồ 3.3: Tổng tài sản của Techcombank | 68 |
| Biểu đồ 3.4: Dư nợ cho vay của Techcombank | 70 |
| Biểu đồ 3.5: Dư nợ cho vay doanh nghiệp theo ngành nghề kinh doanh | 72 |
| Biểu đồ 3.6: Dư nợ cho vay doanh nghiệp (tổ chức kinh tế) của Techcombank..... | 73 |
| Biểu đồ 3.7: Dư nợ cho vay khách hàng cá nhân của Techcombank | 74 |
| Biểu đồ 3.8: Số lượng khách hàng cá nhân của Techcombank | 76 |
| Biểu đồ 3.9: Số lượng khách hàng doanh nghiệp của Techcombank..... | 77 |
| Biểu đồ 3.10: Lợi nhuận trước thuế của Techcombank | 84 |
| Biểu đồ 3.11: Lợi nhuận sau thuế của các NHTM Việt Nam..... | 85 |
| Biểu đồ 3.12: Tỷ suất sinh lời của Techcombank..... | 86 |
| Biểu đồ 3.13: Năng suất lao động của Techcombank..... | 90 |
| Biểu đồ 3.14: Năng suất lao động của các NHTM | 90 |
| Biểu đồ 3.15: Số lượng nhân viên của Techcombank | 92 |
| Biểu đồ 3.16: Tỷ trọng đóng góp việc làm của Techcombank | 93 |
| Biểu đồ 3.17: Tỷ lệ chi phí hoạt động/Tổng thu nhập thuần hoạt động | 97 |
| Biểu đồ 3.18: Nợ xấu, nợ quá hạn của Techcombank | 98 |
| Biểu đồ 3.19: Nợ xấu của các ngân hàng Việt Nam | 99 |
| Biểu đồ 3.20: Thị phần cho vay của Techcombank..... | 100 |
| Biểu đồ 3.21: Dư nợ cho vay nền kinh tế của các ngân hàng..... | 100 |

DANH MỤC BẢNG

| | |
|--|-----|
| Bảng 2.1: Công thức tính các chỉ tiêu hiệu quả kinh doanh của NHTM..... | 46 |
| Bảng 3.1: Huy động vốn của Techcombank | 66 |
| Bảng 3.2: Dự nợ cho vay của Techcombank | 69 |
| Bảng 3.3: Sản phẩm cho vay khách hàng cá nhân của Techcombank | 75 |
| Bảng 3.4: Mạng lưới hoạt động của Techcombank | 75 |
| Bảng 3.5: Kết quả hoạt động kinh doanh của Techcombank | 81 |
| Bảng 3.6: Cơ cấu thu nhập của Techcombank | 81 |
| Bảng 3.7: Cơ cấu chi phí hoạt động của Techcombank | 82 |
| Bảng 3.8: Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) của các ngân hàng | 87 |
| Bảng 3.9: Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản (ROA) các NHTM Việt Nam..... | 88 |
| Bảng 3.10: Tỷ lệ lãi ròng cận biên (NIM) của các NHTM Việt Nam | 88 |
| Bảng 3.11: Tỷ trọng thu nhập ngoài lãi (NII) của các NHTM Việt Nam..... | 89 |
| Bảng 3.12: Tỷ trọng nộp thuế thu nhập doanh nghiệp của Techcombank | 91 |
| Bảng 3.13: Thứ tự xếp hạng nộp thuế TNDN của các ngân hàng | 91 |
| Bảng 3.14: Thu nhập bình quân đầu người của các ngân hàng | 93 |
| Bảng 3.15: Hệ số an toàn vốn của các NHTM Việt Nam..... | 101 |
| Bảng 3.16: Tỷ lệ dự trữ thanh khoản của Techcombank | 102 |
| Bảng 3.17: Hiệu suất sử dụng vốn huy động để cho vay của các ngân hàng | 102 |
| Bảng 3.18: Tỷ lệ cho vay trên tổng tài sản của các NHTM Việt Nam | 103 |
| Bảng 3.19: Danh sách giải thưởng thương hiệu của Techcombank | 104 |
| Bảng 4.1: Một số chỉ tiêu phát triển của cả nước..... | 115 |
| Bảng 4.2: Dự báo nhu cầu đầu tư giai đoạn 2015-2020..... | 135 |
| Bảng 4.3: Dự báo nhu cầu đào tạo nhân lực cho Techcombank | 144 |

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

| 1. Tiếng Việt | |
|----------------------|--|
| ACB | : Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu |
| BIDV | : Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam |
| EIB | : Ngân hàng thương mại cổ phần xuất nhập khẩu |
| HSBC | : Ngân hàng Hongkong và Thượng Hải |
| NHNN | : Ngân hàng Nhà nước |
| NHTM | : Ngân hàng thương mại |
| TMCP | : Thương mại cổ phần |
| Sacombank | : Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín |
| Eximbank | : Ngân hàng thương mại cổ phần Xuất nhập khẩu |
| TCTD | : Tổ chức tín dụng |
| Techcombank | : Ngân hàng thương mại cổ phần kỹ thương |
| VCB | : Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam |
| VIB | : Ngân hàng thương mại cổ phần quốc tế |
| SHB | : Ngân hàng Sài Gòn – Hà Nội |
| Vietcombank | : Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam |
| Vietinbank | : Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam |
| Vpbank | : Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng |
| TNDN | : Thu nhập doanh nghiệp |
| 2. Tiếng Anh | |
| ATM | : Máy rút tiền tự động |
| CAR | : Hệ số an toàn vốn |
| FDI | : Vốn đầu tư trực tiếp |
| GATS | : Hiệp định chung về thương mại dịch vụ |
| GDP | : Tổng sản phẩm quốc nội |
| IMF | : Quỹ tiền tệ quốc tế |
| ROA | : Suất sinh lợi trên tổng tài sản |
| ROE | : Suất sinh lợi trên vốn chủ sở hữu |
| WB | : Ngân hàng thế giới |
| WTO | : Tổ chức thương mại thế giới. |